

Bản án số: 33/2024/HS-ST
Ngày 25 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Hoàng Đình Khoa.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thị Hảo và ông Nguyễn Văn Giang.

- Thư ký phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm: bà Lục Thanh Hương, là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

+ Tại điểm cầu thành phần: ông Nguyễn Hoàng S, là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm: bà Nguyễn Thị Thu H, Kiểm sát viên

+ Tại điểm cầu thành phần: ông Đỗ Hoàng H1, Kiểm tra viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm (Hội trường xét xử) trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2024. Phiên tòa được mở trực tuyến tại 02 điểm cầu, điểm cầu trung tâm là Hội trường xét xử tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh (địa chỉ: số C, đường H, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh); điểm cầu thành phần Hội trường tầng 2 Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố M, tỉnh Quảng Ninh (địa chỉ: số A, phố D, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh) đối với:

- *Bị cáo:* Hoàng Văn T, sinh ngày 20/10/2000, tại M, Quảng Ninh; nơi cư trú: thôn N, xã V, thành phố M, Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn C và bà Hoàng Thị H2; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: chưa; bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/12/2023, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* anh Hoàng Văn Q, sinh năm: 1977; nơi cư trú: thôn N, xã V, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:* người chứng kiến Đỗ Minh V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: do có nhu cầu sử dụng ma túy “đá” nên khoảng 10 giờ ngày 25/12/2023 Hoàng Văn T gọi điện thoại cho một nam thanh niên tên là M (không rõ láich, địa chỉ) hỏi mua 600.000 đồng tiền ma túy. M đồng ý bán và hẹn T đến khu vực gần khách sạn B thuộc Khu C, phường T, thành phố M để giao dịch. Khoảng 11 giờ cùng ngày, T một mình điều khiển xe mô tô BKS: 14K1 - 033.65 đến điểm hẹn thì được M đưa đến khu vực phía sau Trường trung học phổ thông C1. Tại đây, T đưa cho M 600.000 đồng, M chỉ cho T vị trí giấu gói ma túy “đá” ở cạnh gốc cây bên vệ đường, rồi bỏ đi. Theo chỉ dẫn, T đi đến nhặt gói ma túy, cầm trong lòng bàn tay trái, chuẩn bị đi tìm chỗ sử dụng, thì bị Tổ công tác của Công an phường T kiểm tra phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ của T gồm: 01 gói giấy bạc bên trong có 01 túi nilon kích thước khoảng (3x3)cm chứa chất tinh thể màu trắng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone gắn sim số: 033.6956.233 và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius BKS: 14K1 - 033.65.

Tại bản Kết luận giám định số 1880/KLGD ngày 31/12/2023, của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận: Mẫu vật thu giữ của Hoàng Văn T gửi giám định là ma túy; loại: Methamphetamine; khối lượng: 0,153 gam (không thấy một năm ba gam).

Quá trình điều tra, bị cáo Hoàng Văn T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 29/CT-VKSMC ngày 25/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: bị cáo Hoàng Văn T từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/12/2023.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo thu nhập không ổn định.

Về vật chứng của vụ án: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,1gam ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định cùng vỏ bao gói, được niêm phong theo quy định; 01 (một) sim điện thoại số 0336956233.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Hoàng Văn Q vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, trong quá trình điều tra và tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt đều có ý kiến thể hiện: ông là chủ ruột của T, chiếc xe máy Yamaha Sirius bị cáo T sử dụng để đi mua ma túy sử dụng, là tài sản hợp pháp của ông, ông không biết T mượn xe để đi mua ma túy. Trong quá trình điều tra, ông đã được nhận lại chiếc xe máy nói trên, ông không có yêu cầu gì.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn T thừa nhận hành vi phạm tội và tội danh như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái đã truy tố là đúng. Lời nói sau cùng bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Vì vậy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái truy tố đối với bị cáo: tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn T khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án: như biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa có đủ cơ sở xác định: khoảng 11 giờ 00 phút ngày 25/12/2023, tại khu C, phường T, thành phố M, Hoàng Văn T có hành vi cất giấu trái phép ma túy Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng, thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của Hoàng Văn T đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự như kết luận của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: tại bản Kết luận giám định số 1880/KLGD ngày 31/12/2023, của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận: mẫu vật thu giữ của Hoàng Văn T gửi giám định là ma túy; loại: Methamphetamine; khối lượng: 0,153 gam (không phải một năm ba gam), do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định khung hình phạt là “...Methamphetamine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, là một trong nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn thực hiện, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Nên cần đưa bị cáo ra xét xử nghiêm và dành cho bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, ngăn chặn và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt chính: từ các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy, cần thiết ấn định mức hình phạt trong khung hình phạt đã truy tố đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở chấp nhận.

[8] Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo thu nhập không ổn định, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) phong bì đựng mẫu vật là 0,1gam ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định, được niêm phong theo đúng quy định. Đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, bên trong gắn 01 sim số 0336.956233 là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[10] Ngoài ra, còn có nam thanh niên tên M đã bán trái phép chất ma túy cho T, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, thuộc sở hữu của ông Hoàng Văn Q, ông Q không biết T mượn xe đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Q. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về án phí và quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 25/12/2023.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 của Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy 0,1 gam ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định đựng trong một phong bì được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật, còn nguyên vẹn, không rách nát. Mặt trước phong bì ghi “Phòng kỹ thuật hình sự Đội giám định số 1880/KL-KTHS. Mẫu vật hoàn lại theo Kết luận giám định số 1880/KL-KTHS ngày 31/12/2023 vụ Hoàng Văn T.

- Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, số Imei: 355396072276531, bên trong gắn 01 sim số 0336956233, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy bên trong.

(Tình trạng số vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng số 71/2024/THA, ngày 26/3/2024 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố M, tỉnh Quảng Ninh và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh).

3. Về án phí: căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: buộc bị cáo Hoàng Văn T phải nộp 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: áp dụng khoản 1, 4 Điều 331 và khoản 1, 3 Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp Quảng Ninh;
- VKSND cùng cấp;
- CQĐT Công an cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- Cơ quan THAHS Công an cùng cấp;
- Bộ phận HSNV Công an cùng cấp;
- Lưu: hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Đình Khoa